

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hòa giải thương mại
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2561/TTr-STP ngày 05/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Sở Tư pháp có trách nhiệm xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn số 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh QB;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Hoàng

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG BÌNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

1. Danh mục thủ tục hành chính công bố mới, bổ sung

Số TT	Tên thủ tục/Số hồ sơ thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ BCCI
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.	Có
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.	Có

	thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác					
3	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung tâm	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.	Có
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. 	Có
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị		Không quy định		Có
6	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực		Không quy định		Có

7	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. 	Có
8	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chi nhánh.		Không quy định		Có
9	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của chi nhánh.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Quảng Bình, số 09 đường Quang Trung, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.	Có

	của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài				
--	---	--	--	--	--

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định nội dung bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.005149.000.00.00.H46, thủ tục số 01 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
2	2.002048.000.00.00.H46, thủ tục số 02 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	
3	1.005148.000.00.00.H46, thủ tục số 03 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	
4	2.002047.000.00.00.H46, thủ tục số 04 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	
5	1.005147.000.00.00.H46, thủ tục số 05 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	

6	2.001716.000.00.00.H46, thủ tục số 06 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
7	2.000532.000.00.00.H46, thủ tục số 07 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	
8	2.000515.000.00.00.H46, thủ tục số 08 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	
9	2.000491.000.00.00.H46, thủ tục số 09 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
10	2.000445.000.00.00.H46, thủ tục số 10 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
11	2.000425.000.00.00.H46, thủ tục số 11 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
12	2.000405.000.00.00.H46, thủ tục số 12 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
13	2.000394.000.00.00.H46, thủ tục số 13 Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 03/5/2018	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	